TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 07/3/2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.
2. Ông Trần Công Thành.
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Duy Xuyên tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Hện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 251/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXX-ST ngày 20/02/2023; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hồ Minh K, sinh năm 1986.
- *Bị đơn:* Bà Ngô Thị V, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Thôn Ph, xã Duy Tân, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.
(*Ông K có mặt còn bà V vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/10/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là ông Hồ Minh K trình bày: Vợ chồng ông kết hôn trên tinh thần tự nguyện vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Tân, Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Ông K vay mượn tiền để mua đất nhưng bà V cho rằng ông cờ bạc dẫn đến nợ nần, vợ chồng không có tiếng nói chung, không khí gia đình luôn ngột ngạt. Do mâu thuẫn trầm trọng nên vợ chồng không còn chung sống từ năm 2019 đến nay. Ông nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với bà Ngô Thị V.

Về con chung: Ông và bà Ngô Thị V có 02 con chung tên Hồ Cao Thùy Ch, sinh ngày 30/12/2008 và Hồ Cao Bá H, sinh ngày 18/01/2012. Ông K yêu cầu được nuôi

cả hai con sau khi ly hôn. Tuy nhiên tại phiên tòa, ông K đồng ý giao cả hai con cho bà V nuôi dưỡng, ông sẽ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 5.000.000 đồng (mỗi con mỗi tháng 2.500.000 đồng).

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá biên bản lấy lời khai ngày 14/02/2023, bị đơn là bà Ngô Thị V trình bày: Bà và ông Hồ Minh K tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Tân vào năm 2009. Quá trình vợ chồng chung sống thường phát sinh mâu thuẫn do khắc khẩu nên hay cãi nhau, ông K cờ bạc dẫn đến nợ nần và ngoại tình. Nay ông K xin ly hôn, bà không đồng ý ly hôn vì mong muốn các con có cha. Về con chung: Vợ chồng bà có 02 con như ông K trình bày. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn theo yêu cầu của ông K, bà yêu cầu được nuôi cả hai con và yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 8.000.000 đồng. Tài sản chung: không yêu cầu giải quyết. Nợ chung: Không có. Bà V vắng mặt trong các buổi hòa giải và xin vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được pháp luật qui định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, không tham gia phiên tòa, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm. Do bị đơn vắng mặt lần thứ nhất có đơn xin vắng mặt nên HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ. Về quan hệ hôn nhân: ông K và bà V tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Tân nên quan hệ hôn nhân của ông K bà V là hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, đến năm 2019 thì không còn chung sống. Nay ông K xin ly hôn, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận cho ông K được ly hôn với bà V. Về con chung: Bà V yêu cầu được nuôi cả hai con tên Hồ Cao Thùy Ch, sinh ngày 30/12/2008 và Hồ Cao Bá H, sinh ngày 18/01/2012. Ông K đồng ý giao con cho bà V nuôi dưỡng. Các cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ nên cần giao cả hai con cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông K tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho cả hai con (2.500.000đồng/ 1 tháng/ 1 con) là phù hợp nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân Hện Duy Xuyên nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bà Ngô Thị V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nhưng có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà V theo qui định tại khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Hồ Minh K và bà Ngô Thị V kết hôn trên tinh thần tự nguyện vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Tân, Hện Duy

Xuyên, tỉnh Quảng Nam nên quan hệ hôn nhân giữa ông K và bà V là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Tại biên bản lấy lời khai, bà V cũng thừa nhận vợ chồng hay khắc khẩu cãi nhau. Ông K và bà V cũng không còn chung sống từ năm 2019 đến nay. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó việc ông K xin ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần được chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Ông Hồ Minh K và bà Ngô Thị V có 02 con chung tên Hồ Cao Thùy Ch, sinh ngày 30/12/2008 và Hồ Cao Bá H, sinh ngày 18/01/2012. Bà V yêu cầu được nuôi cả hai con. Ông K đồng ý giao con cho bà V nuôi dưỡng. Các cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ nên cần giao cả hai con cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó HĐXX giao cả hai cháu Ch và H cho bà V nuôi dưỡng là phù hợp. Ông K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng/ 1 cháu (5.000.000 đồng/ 1 tháng cho cả hai cháu) là phù hợp nên HDDXX công nhận sự tự nguyện của ông K. Đối với yêu cầu của bà Hồ Thị V về việc yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng cho một cháu (cả hai cháu mỗi tháng 8.000.000 đồng) là không phù hợp với thực tế tại địa phương nên HĐXX không có cơ sở chấp nhận.

[4] *Về tài sản chung:* Không yêu cầu giải quyết.

[5] *Nợ chung*: Không có.

[5] *Về án phí*: Ông Hồ Minh K phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí DS-ST về nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Minh K.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Minh K được ly hôn với bà Ngô Thị V.

Về con chung: Giao cho bà Ngô Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Hồ Cao Thùy Ch, sinh ngày 30/12/2008 và Hồ Cao Bá H, sinh ngày 18/01/2012.

Ông Hồ Minh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) cho một cháu (*5.000.000 đồng/1 tháng cho cả hai con*) kể từ tháng 4 năm 2023 cho đến khi con tròn 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Về án phí: Ông Hồ Minh K phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí HNGĐ-ST và 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí DS-ST về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 2241 ngày 02/11/2022 của Ch cục Thi hành án dân sự Hện Duy Xuyên. Ông Hồ Minh K còn phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*).

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/3/2023). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND Hện Duy Xuyên
- CCTHADS Hện Duy Xuyên.
- Các đương sự.
- Lưu HS –AV.
- UBND xã Duy Tân.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND Hện Duy Xuyên
- Ch cục THADS Hện Duy Xuyên.
- Các đương sự.
- Lưu HS –AV.
- UBND xã Duy Hải.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**